**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN LỊCH SỬ 11 BÀI 20:**

**CHIẾN SỰ LAN RỘNG RA CẢ NƯỚC, CUỘC KHÁNG CHIẾN CỦA NHÂN DÂN TA TỪ NĂM 1873 ĐẾN NĂM 1884. NHÀ NGUYỄN ĐẦU HÀNG**

**Câu 1:**  Thực dân Pháp lấy cớ gì để đánh chiếm Bắc Kì lần thứ nhất năm 1873:

**A.** Giải quyết vụ Đuy-puy.

**B.** Khai thác tài nguyên khoáng sản.

**C.** Lôi kéo một số tín đồ Công giáo lâm lạc.

**D.** Nhà Nguyễn không thi hành Hiệp ước 1862.

**Câu 2:**  Tướng chỉ huy quân đội Pháp xâm lược Bắc Kì lần thứ nhất là

**A.** Ri-vi-e. **B.** Gác-ni-ê. **C.** Na-pô-lê-ông. **D.** Cuốc-bê.

**Câu 3:**  Tổng đốc thành Hà Nội lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống Pháp xâm lược Bắc Kì lần thứ nhất là ai?

**A.** Hoàng Diệu. **B.** Nguyễn Lâm.

**C.** Nguyễn Tri Phương. **D.** Nguyễn Trung Trực.

**Câu 4:**  Ngày 19-11-1873, Gác-ni-ê gửi tối hậu thư cho Tổng đốc thành Hà Nội Nguyễn Tri Phương yêu cầu:

**A.** Nộp ngay thành Hà Nội cho chúng.

**B.** Giải tán quân đội, nộp vũ khí và cho Pháp đóng quân trong nội thành.

**C.** Giải tán lực lượng vũ trang và giao quyền kiểm soát Hà Nội cho chúng.

**D.** Cung cấp lương thực cho quân đội Pháp ở Hà Nội.

**Câu 5:**  Địa danh nào ở Hà Nội đã diễn ra cuộc chiến đấu giữa 100 binh lính triều đình với thực dân Pháp năm 1873?

**A.** Cầu Giấy. **B.** Ô Thanh Hà. **C.** Cửa Bắc. **D.** Cửa Nam.

**Câu 6:**  Sau khi chiếm được sáu tỉnh Nam Kì, thực dân Pháp đã làm gì?

**A.** Tìm cách xoa dịu nhân dân

**B.** Tìm cách mua chuộc triều đình nhà Nguyễn

**C.** Bắt tay thiết lập bộ máy cai trị, chuẩn bị kế hoạch đánh ra Bắc Kì

**D.** Ngừng kế hoạch mở rộng cuộc chiến để củng cố lực lượng

**Câu 7:**  Đứng trước vận nước nguy nan, ai là người đã mạnh dạn dâng lên triều đình những bản điếu trần, bày tỏ ý kiến cải cách duy tân?

**A.** Nguyễn Tri Phương **B.** Nguyễn Trường Tộ

**C.** Tôn Thất Thuyết **D.** Hoàng Diệu

**Câu 8:**  Để chuẩn bị tấn công ra Bắc Kì lần thứ nhất, thực dân Pháp đã làm gì?

**A.** Xây dựng lực lượng quân đội ở Bắc Kì

**B.** Tăng cường viện binh

**C.** Cử gián điệp ra Bắc nắm tình hình và lôi kéo một số tín đồ Công giáo lầm lạ

**D.** Gây sức éo buộc triều đình nhà Nguyễn kí hiệp ước mới

**Câu 9:**  Sau khi chiếm Nam Kì, tiếp đến Pháp làm gì đề thực hiện kế hoạch “chinh phục từng gói nhỏ”?

**A.** Thiết lập bộ máy cai trị ở Nam Kì.

**B.** Chuẩn bị xâm lược ra Bắc Kì.

**C.** Đàn áp mạnh tay phong trảo chống Pháp ở Nam Kì.

**D.** Cho lực lượng do thám Bắc Kì và triều Huế.

**Câu 10:**  Chính sách nào sau đây của triều Nguyễn đã tạo cơ hội cho Pháp đánh Bắc Kì lần thứ nhất năm 1873?

**A.** Tiếp tục chủ trương thương lượng.

**B.** Tiếp tục giải tán phong trào chống Pháp.

**C.** Nhờ Pháp giải quyết vu Đuy-puy đang gây rối ở Hà Nội.

**D.** Tiếp tục chính sách “bế quan”.

**Câu 11:**  Tướng Pháp chỉ huy cuộc tấn công ra Bắc Kì lần thứ nhất (1873) là

**A.** Gácniê **B.** Bôlaéc **C.** Rivie **D.** Rơve

**Câu 12:**  Ngày 20-11-1873, quân Pháp đã nổ súng tấn công tỉnh thành nào ở Bắc Kì?

**A.** Hà Nội **B.** Hưng Yên **C.** Hải Dương **D.** Nam Định

**Câu 13:**  Vì sao quân đội triều đình nhanh chóng thất thủ tại thành Hà Nội năm 1873?

**A.** Triều đình đã đầu hàng

**B.** Quân triều đình chống cự yếu ớt

**C.** Quân triều đình đã thực hiện chiến thuật phòng thủ, dựa vào thành đợi giặc, chưa kết hợp với nhân dân kháng chiến

**D.** Triều đình mải lo đối phó vơi phong trào đấu tranh của nhân dân

**Câu 14:**  Ngày 21-12-1873 gắn liền với chiến thắng nào của nhân dân ta trong cuộc kháng chiên chống Pháp?

**A.** Chiến thắng ở Nam Định. **B.** Chiến thắng tại Ô Quan Chưởng.

**C.** Chiến thắng Cầu Giấy lần thứ nhất. **D.** Chiến thắng Cầu Giấy lần thứ hai.

**Câu 15:**  Thái độ của nhà Nguyễn sau khi Pháp chiếm được cửa biển Thuận An (Huế) là:

**A.** xin đình chiến. **B.** hoang mang, bối rồi.

**C.** ki hiệp ước đầu hàng. **D.** lãnh đạo nhân dân chống Pháp quyết liệt.

**Câu 16:**  Hiệp ước nào đánh dấu nhà Nguyễn đã đầu hàng hoàn toàn thực dân Pháp?

**A.** Nhâm Tuất **B.** Giáp Tuất. **C.** Hác măng. **D.** Patơnôt.

**Câu 17:**  Trận đánh nào gây được tiếng vang lớn nhất ở Bắc Kì năm 1873?

**A.** Trận bao vây quân địch trong thành Hà Nội

**B.** Trận chiến đấu ở cửa ô Quan Chưởng (Hà Nội)

**C.** Trận phục kích của quân ta và quân Cờ đen tại Cầu Giấy (Hà Nội)

**D.** Trận phục kích của quân ta và quân Cờ đen tại cầu Hàm Rồng (Thanh Hóa)

**Câu 18:**  Trong trận chiến đấu ở cửa ô Quan Chưởng, ai đã lãnh đạo binh sĩ chiến đấu đến cùng để bảo vệ thành?

**A.** Một viên Chưởng cơ **B.** Tổng đốc Nguyễn Tri Phương

**C.** Lưu Vĩnh Phúc **D.** Hoàng Tá Viêm

**Câu 19:**  Chiến thắng của quân ta tại Cầu Giấy (Hà Nội) lần thứ nhất (1873) đã khiến thực dân Pháp phải

**A.** Tăng nhanh viện binh ra Bắc Kì

**B.** Hoang mang lo sợ và tìm cách thương lượng

**C.** Bàn kế hoạch mở rộng chiến tranh xâm lược ra Bắc Kì

**D.** Ráo riết đẩy mạnh thực hiện âm mưu xâm lược toàn bộ Việt Nam

**Câu 20:**  Hãy sắp xếp các sự kiện sau đây theo đúng trình tự thời gian:

1. Pháp nổ súng tấn công thành Hà Nội làn thứ nhất

2. Phong trào phản đối triều đình nhà Nguyễn kí Hiệp ước Giáp Tuất dâng cao khắp cả nước

3. Thực dân Pháp phái đại úy Gácniê đưa quân ra Bắc

**A.** 1,2,3 **B.** 2,1,3 **C.** 3,2,1 **D.** 3,1,2

**Câu 21:**  Vì sao thực dân Pháp tìm cách thương lượng với triều đình nhà Nguyễn để kí kết bản hiệp ước mới vào năm 1874?

**A.** Pháp thất bại trong việc đánh chiếm thành Hà Nội

**B.** Pháp bị chặn đánh ở Thanh Hóa

**C.** Pháp thất bại trong trận Cầu Giấy lần thứ nhất

**D.** Pháp thất bại trong trận Cầu Giấy lần thứ hai

**Câu 22:**  Triều đình nhà Nguyễn đã làm gì sau chiến thắng của quân dân ta tại trận Cầu Giấy lần thứ nhất (1873)?

**A.** Kí Hiệp ước Giáp Tuất (1874)

**B.** Lãnh đạo nhân dân kháng chiến

**C.** Cử Tổng đốc Hoàng Diệu tiếp tục chỉ huy cuộc kháng chiến

**D.** Tiến hành cải cách duy tân đất nước

**Câu 23:**  Phong trào kháng chiến của nhân dân ta diễn ra như thế nào sau khi Pháp chiếm được thành Hà Nội (1873)?

**A.** Hợp tác với Pháp. **B.** Hoạt động cầm chừng

**C.** Tạm thời dùng hoạt động. **D.** Phong trào vẫn diễn ra quyết liệt.

**Câu 24:**  Hiệp ước nào mà triều đình nhà Nguyễn chính thức thừa nhận sáu tỉnh Nam Kì là đất thuộc Pháp?

**A.** Nhâm Tuất. **B.** Giáp Tuất. **C.** Hacmang. **D.** Patonot.

**Câu 25:**  Nhân vật lịch sử nào gắn với chiến thắng Cầu Giấy lần thứ nhất và lần thứ hai?

**A.** Nguyễn Tri Phương và Lưu Vĩnh Phúc. **B.** Hoàng Tá Viêm và Lưu Vĩnh Phúc.

**C.** Hoàng Tá Viêm và Nguyễn Tri Phương. **D.** Hoàng Diệu và Hoàng Tá Viêm.

**Câu 26:**  Vì sao thực dân Pháp tiến đánh Bắc Kì lần thứ nhất năm 1873?

**A.** Lấy cớ giải quyết vụ Đuy-puy.

**B.** Nhà Nguyễn không thi hành Hiệp ước Nhâm Tuất.

**C.** Nhắm mở rộng thị trường và khai thác nguyên nhiên liệu.

**D.** Do nhà Nguyễn không đồng ý cho Pháp buôn bán ở sông Hồng.

**Câu 27:**  Nội dung nào không phản ánh đúng những hành động của Đuy-puy ở Bắc Kì?

**A.** Đóng quân trên bờ sông Hồng.

**B.** Cướp thuyền gạo của triều đình bắt lính đem xuống tàu.

**C.** Tự tiện cho tàu theo sông Hồng lên Vân Nam buôn bán.

**D.** Gửi tối hậu thư cho Nguyễn Tri Phương yêu cầu phải nộp thành.

**Câu 28:**  Thực dân Pháp đã viện cớ nào để xâm lược Bắc Kì lần thứ hai (1882)?

**A.** Nhà Nguyễn vẫn tiếp tục chính sách “bế quan tỏa cảng”

**B.** Nhà Nguyễn đàn áp đẫm máu các cuộc khởi nghĩa của nông dân

**C.** Nhà Nguyễn tiếp tục có sự giao hảo với nhà Thanh ở Trung Quốc

**D.** Nhà Nguyễn vi phạm Hiệp ước Giáp Tuất (1874)

**Câu 29:**  Người lãnh đạo quan quân triều đình chống lại cuộc tấn công thành Hà Nội lần thứ hai (1882) của quân Pháp là

**A.** Nguyễn Tri Phương **B.** Lưu Vĩnh Phúc

**C.** Hoàng Diệu **D.** Hoàng Tá Viêm

**Câu 30:**  Chiến thắng Cầu Giấy lần thứ hai chứng tỏ điều gì về tinh thần kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta?

**A.** Lòng yêu nước và quyết tâm bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta

**B.** Ý chí quyết tâm, sẵn sàng tiêu diệt giặc của nhân dân ta

**C.** Lối đánh giặc tài tình của nhân dân ta

**D.** Sự phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ của quân và dân ta trong việc phá thế bao vây của địch

**Câu 31:**  Ảnh hưởng của chiến thắng Cầu Giấy lần thứ nhất đối với cục điện chiến tranh chống thực dân Pháp của quân dân ta là:

**A.** làm nức lòng nhân dân cả nước. **B.** làm cho thực dân Pháp hoang mang.

**C.** Pháp phải tìm cách thương lượng với ta. **D.** Triều đình Huế phải kí hiệp ước.

**Câu 32:**  So sánh sự khác biệt về nguyên nhân Pháp xâm lược Bắc Kì lần thứ nhất và lần thứ hai?

**A.** Mở rộng thị trường. **B.** Khai thác nguyên nhiên liệu.

**C.** Cô lập triều đình nhà Nguyễn. **D.** Triều đình nhà Nguyễn vi phạm Hiệp ước 1874.

**Câu 33:**  Hành động nào thể hiện rõ mục đích chính của Pháp trong quá trình xâm lược Bắc Kì lần thứ hai?

**A.** Ri-vi-e đổ bộ lên Hà Nội.

**B.** Gửi tối hậu thư yêu cầu hạ vũ khí và giao thành Hà Nội.

**C.** Cho quân nổ súng chiếm thành Hà Nội.

**D.** Cho quân chiếm mỏ than Hòn Gai, Quảng Yên, Nam Định.

**Câu 34:**  Sự khác nhau về tình hình nước ta và Pháp sau trận Cầu Giấy lần thứ hai với lần thứ nhất là:

**A.** nhân dân cả nước vui mừng phấn khởi sẵn sàng nổi dậy.

**B.** triều đình Huế vẫn ảo tưởng vào con đường thương thuyết.

**C.** Chính phủ Pháp quyết tâm xâm lược Việt Nam.

**D.** quân Pháp ở Hà Nội vả Bắc Kì vô cùng hoang mang

**Câu 35:**  Chiến thắng Cầu Giấy lần thứ nhất (1873) và lần thứ hai (1883) đều là chiến công của lực lượng nào?

**A.** Dân binh Hà Nội

**B.** Quan quân binh sĩ triều đình

**C.** Quân Cờ đen của Lưu Vĩnh Phúc

**D.** Quân Cờ đen của Lưu Vĩnh Phúc kết hợp với quân của Hoàng Tá Viêm

**Câu 36:**  Sự kiện nào đánh dấu sự đầu hàng hoàn toàn của triều đình nhà Nguyễn trước sự xâm lược của thực dân Pháp?

**A.** Quân Pháp tấn công và chiếm được Thuận An

**B.** Triều đình kí Hiệp ước Hácmăng (1883) và Hiệp ước Patơnốt (1884)

**C.** Thành Hà Nội thất thủ lần thứ nhất (1873)

**D.** Thành Hà Nội thất thủ lần thứ hai (1882)

**Câu 37:**  Hiệp ước nào đánh dấu thực dân Pháp đã hoàn thành công cuộc xâm lược Việt Nam?

**A.** Hiệp ước Nhâm Tuất **B.** Hiệp ước Giáp Tuất

**C.** Hiệp ước Hácmăng **D.** Hiệp ước Patơnốt

**Câu 38:**  Em nhận xét thế nào về chiến thuật đánh của quân ta trong chiến thắng Cầu Giấy lần thứ nhất?

**A.** Bao vậy quân địch. **B.** Khiêu chiến.

**C.** Phục kích. **D.** Phục kích và tấn công.

**Câu 39:**  Hiệp ước Hácmăng (25 - 8 - 1883) và Hiệp ước Patơnốt (6 - 6 -1884), mà triều đình Huế đã kí với Pháp, thể hiện:

**A.** sự bán nước của triều đình Huế.

**B.** sự nhu nhược của triều đình Huế, không dám cùng nhân dân đứng lên chống Pháp.

**C.** sự chấp nhận cho Pháp cai quản từ Khánh Hoà đến Đèo Ngang.

**D.** sự nhu nhược của triều đình giữa lúc đất nước bị ngoại xâm.

**Câu 40:**  Yếu tố cơ bản nào đã làm cho cuộc xâm lược của Pháp đôi với Việt Nam diễn ra gần 30 năm?

**A.** Pháp quá thận trọng trong quá trình xâm lược.

**B.** Vấp phải sự kháng cự quyết liệt của quân và nhân dân ta.

**C.** Những khó khăn nhất định của Pháp.

**D.** Pháp chưa tận dụng tốt những cơ hội.

**Câu 41:**  Triều đình nhà Nguyễn thừa nhận nền bảo hộ của Pháp trên toàn bộ đất nước Việt Nam hông qua hiệp ước nào?

**A.** Hiệp ước Hácmăng **B.** Hiệp ước Giáp Tuất

**C.** Hiệp ước Patơnốt **D.** Hiệp ước Hácmăng và Hiệp ước Patơnốt

**Câu 42:**  Thực dân Pháp hoàn thành cơ bản công cuộc xâm lược Việt Nam khi nào?

**A.** Sau khi đánh chiếm thành Hà Nội lần thứ hai

**B.** Sau khi kí Hiệp ước Hácmăng và Patơnốt

**C.** Sau khi đánh chiếm kinh thành Huế

**D.** Sau khi đánh chiếm Đà Nẵng

**Câu 43:**  Tên tướng Pháp nào đã chỉ huy cuộc tiến công ra Bắc Kì lần thứ hai?

**A.** Gácniê **B.** Rivie **C.** Cuốcbê **D.** Đuypuy

**Câu 44:**  Dựa trên cơ sở nào để Pháp quyết định tấn công Bắc Kì trong những năm 70 của thế kỉ XX?

**A.** Nội tình Việt Nam rất thuận lợi cho việc tấn công Bắc Kì.

**B.** Pháp giành chiến thắng trong Chiến tranh Pháp - Phổ.

**C.** Tình hình kinh tế, chính trị nước Pháp ổn đinh.

**D.** Sự nhất trí trong giới cầm quyền Pháp.

---------------------------------------------------------- HẾT ----------

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| CÂU | ĐA | CÂU | ĐA | CÂU | ĐA | CÂU | ĐA | CÂU | ĐA |
| 1 | A | 11 | A | 21 | C | 31 | A | 41 | D |
| 2 | B | 12 | A | 22 | A | 32 | D | 42 | B |
| 3 | C | 13 | C | 23 | D | 33 | D | 43 | B |
| 4 | B | 14 | C | 24 | B | 34 | C | 44 | A |
| 5 | C | 15 | C | 25 | B | 35 | D |  |  |
| 6 | C | 16 | D | 26 | C | 36 | B |  |  |
| 7 | B | 17 | C | 27 | D | 37 | C |  |  |
| 8 | C | 18 | A | 28 | D | 38 | D |  |  |
| 9 | B | 19 | B | 29 | C | 39 | B |  |  |
| 10 | C | 20 | D | 30 | A | 40 | B |  |  |